

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NGHỀ BÉ YÊU THÍCH
LỚP MẪU GIÁO NHỖ B2- NĂM HỌC 2025 – 2026

Giáo viên: Bùi Diệu Linh – Nguyễn Thúy Mỹ


 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I (Từ 05/01- 09/01)	Tuần II (Từ 12/01-16/01)	Tuần III (Từ 19/01-23/01)	Tuần IV (Từ 26/01-30/01)	Mục tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ: Trang phục đủ ấm, phù hợp với thời tiết, đảm bảo sức khỏe cho trẻ. - Thực hiện đúng các nề nếp lấy cất ba lô, giày, dép đúng nơi quy định, nhắc trẻ gấp áo khoác và xếp lên giá ngay ngắn. . - Cho trẻ nghe các bài hát về các nghề, về mùa xuân. - Chơi đồ chơi theo ý thích.				3,13,16,18 2,7 20,21,41,46 26,27,36,45
Thể dục sáng	- Thứ 2 hàng tuần: chào cờ tại sân trường - Thứ 2 + 6 hàng tuần: tập dân vũ theo bài “Việt Nam ơi” - Thứ: 3,4,5: Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) - Khởi động: + khởi động khớp háng- cổ + Xoay cổ tay- cổ chân + Khởi động tay- chân - Trọng động: + Tay chân phối hợp + Bật nhảy - Điều hòa: + Di chuyển chậm + Thả lỏng tay- chân				47,56,60 52,53,55 74,75 69 79 81
Trò chuyện	* Tuần 1: Trò chuyện về nghề nghiệp của bố mẹ trẻ: - Bố (mẹ) con làm nghề gì? - Công việc của bố (mẹ) con là làm gì? -Trò chuyện với trẻ về các nghề mà trẻ biết: Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện (MT45)				

	- Nghề bác sĩ (bộ đội, cấp dưỡng, thợ may, thợ làm tóc, công an....) là làm công việc gì? * Tuần 2: Trò chuyện với trẻ về nghề bác sĩ - Con đã bao giờ đi khám bệnh chưa? - bác sĩ mặc quần áo màu gì? - Khi đến gặp bác sĩ, con thấy thế nào? - Bác sĩ làm việc ở đâu? Bác sĩ dùng những dụng cụ gì để khám? Khám cho ai? - Vì sao mọi người cần đến bác sĩ? Nếu không có bác sĩ chuyện gì sẽ xảy ra? * Tuần 3+ 4: Trò chuyện về nghề bé mơ ước trong tương lai: Mở dự án “Chạm tới ước mơ”: (sử dụng bảng con biết, con thích, con mơ ước, con sẽ cố gắng) - Con biết: + Con biết những nghề nào? + Con biết nghề đó làm gì? + Nghề đó ở đâu? + Ai làm nghề đó? - Con thích: + Con thích nghề nào nhất? + Khi nói về nghề đó con cảm thấy thế nào? + Con thích nghề đó vì điều gì? + Con thích được làm việc gì trong nghề đó? - Con mơ ước: + Khi lớn lên con muốn làm nghề gì? + Con mơ ước trở thành ai? + Con muốn giúp ai khi làm nghề đó? + Con muốn nghề của mình mang lại điều gì cho mọi người? - Con sẽ cố gắng: + Để làm được nghề đó, con cần làm gì từ bây giờ? + Con sẽ cố gắng học điều gì ở lớp? + Con cần nghe lời ai?	
--	---	--

	+ Con sẽ chăm sóc bản thân như thế nào? Giới thiệu với trẻ dự án và thời gian thực hiện trong 2 tuần, giao nhiệm vụ cho trẻ về nhà tìm hiểu về nghề của bố mẹ, xem các nghề khác nhau trên ti vi, điện thoại, máy tính ...					
Hoạt động học	Thứ 2	HĐ Khám phá Một số nghề dịch vụ	HĐ Khám phá Bác sĩ	HĐ Khám phá Tìm hiểu về một số nghề gần gũi mà bé biết	HĐ Khám phá Ngày hội nghề “Chạm tới ước mơ”	
	Thứ 3	LQVT Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc 3 đối tượng. (MT36)	LQVT Dạy trẻ so sánh chiều cao của 2 đối tượng	LQVT Dạy trẻ so sánh chiều cao của 3 đối tượng	LQVT Dạy trẻ xác định vị trí đồ vật so với bản thân	
	Thứ 4	PT Vận động - VĐCB: Bật tiến về phía trước - TCVĐ: nỏ bóng ngô	PT Vận động - VĐCB: đi bước lùi liên tiếp (khoảng 3m) (MT2) - TCVĐ: mèo và chim sẻ	PT Vận động - VĐCB: Đi bước liên tục trên ghế thể dục (MT2) - TC: mùa thu hoạch	PT Vận động - VĐCB: Đi, chạy bước qua chướng ngại vật	
	Thứ 5	HĐ Tạo hình Tô nét và màu quả bí ngô (Trang 2)	HĐ Tạo hình Gấp áo blouse trắng	HĐ Tạo hình Trang trí bánh cupcake (MT79)	HĐ Tạo hình Vẽ nghề bé yêu thích (ý thích- Trang 15)	
	Thứ 6	HĐ Âm nhạc - NDTT: Dạy hát “Cháu yêu cô chú công nhân” - NDKH:	LQVH Thơ: Bác đầu bếp (hoặc truyện Bé và cô cấp dưỡng	HĐ Âm nhạc - NDTT: Dạy hát “Ước mơ xanh” - NDKH: nghe hát “Nghề giáo tôi	LQVH Thơ “Ước mơ của bé” (Trẻ chưa biết)	

		+ Nghe hát “Ba em là công nhân lái xe” + TC: Bao nhiêu bạn hát		yêu”		
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế.					
	- HĐMD: + Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đôi tượng được quan sát. (MT27): Tham quan và nhận xét đặc điểm nhà bếp của trường. + Quan sát bác bảo vệ, công việc bác làm, ích lợi công việc của bác. + Dạy trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. + Cho trẻ làm thí nghiệm: Hạt gạo nảy mầm. + Vẽ phân: Vẽ theo ý thích.	- HĐMD: + Tham quan vườn hoa trong sân trường. Đếm số hoa, lá... (MT21) + Quan sát cô y tế của trường. + Quan sát thí nghiệm: Vũ điệu của sữa. + Vẽ phân: Vẽ trang phục, dụng cụ của nghề bác sĩ. - TCVD: + Chuyển đồ nghề (chuyên các dụng cụ khi nhạc dừng, trẻ nói tên nghề tương ứng) + Đi thay đổi hướng theo tín hiệu vật chuẩn (dịch dắc)(MT3) + Dung dăng dung dẻ, + Bịt mắt bắt dê.	- HĐMD: + Tham quan phòng bác hiệu trưởng + Làm thí nghiệm với nước đổi màu + Thi nói tên và công dụng của đồ dùng trong nhà bếp + Quan sát khu vườn rau + Thi kể tên các đồ dùng trong các phòng - TCVD: + Dung dăng dung dẻ + Sang sông về sông + Chèo thuyền + Thi xem ai nhanh nhất. - Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời, bóng, vòng, vẽ phân trên	- HĐMD: + Quan sát cây hoa đào. (MT20). <i>Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng.</i> + Hướng dẫn trẻ xếp các hình từ lá cây khô: Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau + Quan sát thí nghiệm: Hoa nở trên mặt nước. + Giao lưu vận động với lớp B1+ B3: - Bật liên tục- Bước qua		

	- TCVD: + Thi xem ai nhanh nhất + Ai nhanh đúng nghề + Sang sông về sông + Làm theo người quản trò. - Chơi tự do: Đô chơi ngoài trời, bóng, vòng, vẽ phần trên sân	- Chơi tự do: Đô chơi ngoài trời, bóng, vòng, vẽ phần trên sân	sân	chương ngại vật- Chọn đúng đồ của nghề theo yêu cầu. - Làm bác nông dân thu hoạch rau củ. TCVD: + Kéo co + Dùng giấy chuyển bóng + Cướp cờ + Bật qua suối nhỏ + Rồng rắn lên mây - Chơi tự do: Đô chơi ngoài trời, bóng, vòng, vẽ phần trên sân	
Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: - Tuần 1: Góc nấu ăn: Nấu một số món ăn đơn giản: rán cá, luộc rau, luộc thịt. (mô phỏng qua đồ chơi) + Kỹ năng: Trẻ làm quen với các kỹ năng rán cá, luộc rau, luộc thịt.... + Chuẩn bị: Cá, rau, thịt được làm từ vải dạ, bộ đồ chơi nấu ăn. - Tuần 2: Góc bác sĩ: Đo thị lực, khám chữa bệnh. + Kỹ năng: Rèn kỹ năng đo thị lực (đo từng mắt, chỉ từng hàng chữ), kỹ năng khám, ghi sổ, phát thuốc. + Chuẩn bị: Đồ chơi: Hộp cứu thương, dụng cụ đo thị lực, thuốc, sổ y bạ. - Tuần 3: Góc nghệ thuật: Làm mô hình “nghề bé mơ ước” + Kỹ năng: trẻ làm mũ bác sĩ, xe công an, gian hàng bán đồ ăn, bình cứu hỏa. (MT41) + Chuẩn bị: chai lọ nhựa, hộp, lõi giấy, nắp chai, giấy màu, keo sữa, hồ dán, băng dính.... - Tuần 4: Góc nghệ thuật: tạo hình sản phẩm “Ước mơ của bé”				

	+Kỹ năng: cắt dán trang phục nghề bé yêu thích; vẽ tranh nghề; thiết kế thời trang; ... (MT81) <i>Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.</i> + Chuẩn bị: giấy màu, giấy bìa màu, màu nước, dây thừng nhỏ, ruybang, hồ, keo sữa, giấy nhẵn, ... - Góc văn học: Kể truyện sáng tạo bằng rối dẹt, rối tay. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện (MT56). Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên. + Xem sách truyện, thơ có nội dung về các nghề: Thơ bác cấp dưỡng, làm bác sĩ,... Cầm sách đúng chiều và giờ từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”). Mô tả hành động của một số nhân vật trong tranh (MT60) - Góc bán hàng: Bán chậu hoa, cây cây xanh - Góc xây dựng: xây dựng khu chung cư, công viên mùa xuân. Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận trước khi chơi để thực hiện nhiệm vụ chơi (MT74) - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, tưới cây.lau lá, tỉa lá vàng. (MT47) + Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?... - Góc khoa học: Khám phá chất tan, chất không tan. - Góc thực hành cuộc sống: Kỹ năng luồn dây giày, rót nước bằng phễu (bình nhựa); lau chùi nước bằng bông mút; vắt khăn mỏng.	
HĐ ăn, ngủ, vệ sinh	- Rèn cho trẻ rửa tay bằng xà phòng và kỹ năng lau mặt đúng thao tác, đi VS đúng nơi qui định . - Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng. (MT75) <i>(nhắc nhở trẻ, tạo tình huống)</i> - Rèn kỹ năng lấy nước, súc miệng nước muối, cách sử dụng thìa. - Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn (MT12) - Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo... - Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá ... có nhiều chất đạm. Rau, quả chín có nhiều vitamin.	

Hoạt động chiều	- Hướng dẫn trẻ kỹ năng luôn dây giày.(MT7) - Dạy trẻ không được ra khỏi trường khi chưa được phép của cô giáo. <i>(Tạo hình hướng cho trẻ thực hành)</i>(MT18) - Làm vở toán: Quan sát, nhận biết (Tr.11) - LQVH: Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề <i>(Trẻ chưa biết)</i>	- Hướng dẫn trẻ kỹ năng rót nước bằng phễu (bình nhựa) - Hướng dẫn trẻ cách chăm sóc răng miệng. - Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết không nên nghịch các vật sắc nhọn. <i>(cho trẻ xem clip</i> https://www.youtube.com/watch?v=rjRQrg2MTKU https://www.youtube.com/watch?v=-8UX4kQlKHQ <i>(MT16)</i> - HĐ Âm nhạc - NDTT: Dạy VĐTN “Cộc cộc chềng” - NDKH: TC nghe tiếng hát tìm đồ vật	- Hướng dẫn trẻ kỹ năng lau chùi nước bằng bông mút. (MT13) - Hướng dẫn trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định qua hình ảnh (MT52) <i>(trò chơi với hình ảnh lô tô và trò chơi trên màn hình theo đội nhóm)</i> - Trẻ kể lại câu chuyện đi chơi ngày chủ nhật của gia đình theo trình tự (MT53) <i>(Trẻ tự kể sáng tạo, có tranh minh họa gợi ý hoặc nhân vật rối)</i> - Dạy trẻ bài hát “Ước mơ xanh” - LQVH: Thơ “Mùa xuân” <i>(Trẻ chưa biết)</i>	- Khám phá: Chuẩn bị đón Tết - Hướng dẫn trẻ kỹ năng vắt khăn mỏng - Hướng dẫn trẻ kể câu chuyện sáng tạo có mở đầu và kết thúc. (MT55) <i>(gợi ý trẻ kể sáng tạo về 1 nghề trẻ yêu thích, trẻ kể nối tiếp...)</i> - Trò chuyện về một số ngày lễ hội trong mùa xuân. (MT46) https://www.youtube.com/watch?v=mDo837Ijw_aQ https://www.youtube.com/watch?v=HzJzot766_g https://www.youtube.com/watch?v=AckdXTMXibU - Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh. (MT69) <i>(tạo tình huống để trẻ được thực hành)</i>	
-------------------------------	--	--	--	--	--

				- Đóng dự án “Chạm tới ước mơ” + Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh” (<i>thi chọn đáp án đúng về một số nghề</i>) + Trình diễn trang phục các nghề do các bé tự làm. + Thi biểu diễn bài “Ước mơ xanh” của các nhóm, tổ.	
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc.				
	- Thứ 6 hàng tuần: + Biểu diễn văn nghệ + Tuyên dương- Thưởng bé ngoan				
Chủ đề - SK - các ND có liên quan	Nghề của bố mẹ	Bác sĩ	Dự án “Chạm tới ước mơ”	Dự án “Chạm tới ước mơ”	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU * GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT MT2. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m				

.....
.....
MT7. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:

- Cắt thành thạo theo đường thẳng.

- Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày
.....
.....
.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT26. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.
.....
.....
.....

MT27. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
.....
.....
.....

MT36. Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.
.....
.....
.....

MT45. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi...của một số nghề khi được hỏi trò chuyện.
.....

.....
.....
.....
*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT52. Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.
.....
.....
.....

MT53. Kể lại sự việc theo trình tự.
.....
.....
.....

MT55. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.
.....
.....
.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI**

MT69. Biết biểu lộ 1 số cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi, ngạc nhiên.
.....
.....
.....

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

MT79. Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình

- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.
 - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.
 - Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

Đánh giá để điều chỉnh nội dung hoạt động tháng sau:

* Ưu điểm:

* Tồn tại:

Nhận xét của Ban giám hiệu

MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ VÀ MỤC TIÊU THỰC HIỆN CĐ NGHỀ BÉ YÊU THÍCH LỚP MẪU GIÁO NHỎ B2

* GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

MT2. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:

- Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.
- Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m

MT7. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:

- Cắt thành thạo theo đường thẳng.
- Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày

MT3. Kiểm soát được vận động:

- Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt đích đặc) sủa

MT13. Kỹ năng thực hành cuộc sống: Buộc dây nơ; Buộc dây giày; Giặt và vắt khăn; Lau bàn ghế

MT16. Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng.... là nguy hiểm không đến gần. Biết không nên nghịch các vật sắc nhọn.

MT18. Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:

- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....
- Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

* GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

MT26. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.

MT27. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

MT36. Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.

MT45. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi...của một số nghề khi được hỏi trò chuyện.

MT20. Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: “Vì sao cây lại héo?”; “ Vì sao lá cây bị ướm?”....

MT21. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng

MT41. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.

MT46. Nhận biết một số lễ hội và danh lam, thắng cảnh

- Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT52. Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.

MT53. Kể lại sự việc theo trình tự.

MT55. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.

MT47. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.

MT56. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

MT60. Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI**

MT69. Biết biểu lộ 1 số cảm xúc vui, buồn, tức giận, sợ hãi, ngạc nhiên.

MT74.- Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.

- Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung (chơi, trực nhật ...).

MT75. Quan tâm đến môi trường

- Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

MT79. Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình

- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

- Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

- Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

MT81. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động tạo hình

- Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.